

PHẦN I: MỞ ĐẦU

I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Trong bài "Nên học sử ta" ghi trên báo "Việt Nam Độc lập", Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết:

*"Dân ta phải biết sử ta
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam"*

Lời dạy trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh hàm chứa một ý nghĩa vô cùng sâu sắc về ý nghĩa, vai trò của lịch sử. Nhờ lịch sử chúng ta mới biết nguồn gốc của dân tộc, biết được quá trình dựng nước và giữ nước với những chiến công oanh liệt, những trang sử vàng chói lọi của các thế hệ đi trước. Biết sử cũng sẽ bồi đắp trong mỗi chúng ta lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, từ đó củng cố ý chí, bản lĩnh rèn luyện, phấn đấu vươn lên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đất nước ta, nhân dân Việt Nam ta đã trải qua hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước với nhiều chiến công hiển hách, lẫy lừng. Lịch sử đóng một vai trò rất lớn trong việc giáo dục thế hệ trẻ, nhất là đối với học sinh Tiểu học.

Dạy học lịch sử không chỉ khơi dậy các nhân vật, sự kiện lịch sử mà làm tái hiện lại một cách sống động lịch sử hào hùng của dân tộc. Lịch sử không thể tái hiện lại trước mắt học sinh trong phòng thí nghiệm hoặc trong thực tiễn mà thông qua việc tiếp xúc với những chứng cứ vật chất, những dấu vết của quá khứ, tạo ra ở học sinh những hình ảnh cụ thể, sinh động, chính xác về các sự kiện, hiện tượng lịch sử, tạo ra những biểu tượng về con người và hoạt động của họ trong bối cảnh thời gian, không gian xác định, trong những điều kiện lịch sử cụ thể. Việc cung cấp sự kiện lịch sử cho học sinh càng cụ thể, giàu hình ảnh bao nhiêu thì các em càng hứng thú học tập và hiểu biết lịch sử bấy nhiêu. Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học, giáo viên có thể dễ dàng giúp học sinh hiểu đúng bản chất sự kiện, hiện tượng lịch sử, từ đó có tư tưởng tình cảm đúng đắn và phát triển toàn diện ở các em.

Trong thực tế, chương trình Lịch sử lớp 5 phong phú về nội dung, đa dạng về thể loại, mỗi bài là một sự kiện, hiện tượng hay nhân vật tiêu biểu của một giai đoạn nhất định. Sách giáo khoa Lịch sử có sự kết hợp chặt chẽ giữa kênh chữ và kênh hình trong từng bài học và trong toàn bộ cuốn sách. Phần kiến thức được trình bày ở sách giáo khoa ngắn gọn, súc tích, cô đọng, vừa sức với học sinh, được biên soạn theo hướng đổi mới cả về nội dung và hình thức. Kiến thức lịch sử được ghi nhớ không phải là sự học thuộc, nạp vào trí nhớ của học sinh theo lối thầy đọc - trò chép, thầy giảng - trò nghe, học sinh học thuộc lòng theo thầy, theo sách giáo khoa mà là thông qua quá trình học sinh làm việc với sử liệu để tự tạo ra cho mình các hình ảnh lịch sử, tự hình dung về lịch sử đã diễn ra trong quá khứ. Vì thế, mỗi bài học, giáo viên phải lựa chọn phương pháp phù hợp với nội dung từng bài dưới nhiều hình thức dạy học khác nhau giúp học sinh lĩnh hội bài

học một cách hứng thú, tích cực.

Chính vì lẽ đó, việc đổi mới phương pháp dạy học lịch sử, cũng như mọi môn học khác là rất cần thiết. Học sinh tự mình khám phá ra kiến thức (dưới sự hướng dẫn của giáo viên), tức là học sinh phải được tiếp xúc với các tư liệu lịch sử: tranh ảnh, bản đồ lịch sử, các di vật, câu chuyện lịch sử được ghi lại thành lời văn dưới sự định hướng và kết luận của giáo viên để học sinh tự hình thành các biểu tượng lịch sử.

Trước những lý do trên, tôi đã tìm tòi nghiên cứu đưa ra một số biện pháp để tổ chức hướng dẫn hoạt động học của học sinh trong mỗi giờ học Lịch sử, để các em yêu thích, hứng thú học tập và học tốt môn Lịch sử.

Việc học tốt phân môn Lịch sử sẽ giúp các em học tập tốt nhiều môn khác như môn Địa lý (có nội dung tích hợp với môn Lịch sử); như môn hoạt động ngoài giờ chính khóa, môn Tiếng Việt... Đồng thời học tốt phân môn Lịch sử giúp các em hiểu về Lịch sử thêm yêu Tổ quốc, tự hào về cha ông, về dân tộc... Việc học tốt môn Lịch sử góp phần giáo dục đạo đức cho học sinh.

Với hai năm nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu là học sinh lớp 5 tôi đã áp dụng thành công trong giảng dạy với đề tài ***“Một số biện pháp tổ chức, hướng dẫn học sinh lớp 5 học tiết Lịch sử đạt hiệu quả cao”***.

II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

Tìm và thử nghiệm một số biện pháp hướng dẫn học sinh lớp 5 học tốt tiết lịch sử.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU:

1. Đối tượng nghiên cứu: Biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy học phân môn lịch sử lớp 5.

2. Khách thể nghiên cứu: Phương pháp dạy môn lịch sử ở tiểu học.

IV. ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT, THỰC NGHIỆM: Giáo viên và học sinh lớp 5.

V. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

1. Phương pháp nghiên cứu lí luận:

-Nghiên cứu các tài liệu, sách, báo về giảng dạy lịch sử ở tiểu học. Tổng hợp, thống kê, phân tích, so sánh thông tin để rút ra các kết luận khoa học cần thiết.

2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn:- Phương pháp quan sát sư phạm.

- Phương pháp điều tra.- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm.

3. Nhóm phương pháp thử nghiệm sư phạm: Tiến hành thử nghiệm và rút ra kết luận về hiệu quả của biện pháp trên qua các tiết dạy cụ thể trong khối 5.

VI. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU: Từ tháng 9 năm 2015 đến tháng 5 năm 2017.

PHẦN II: NỘI DUNG

CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN

1. Ý nghĩa, vai trò của phân môn Lịch sử trong chương trình tiểu học.

Lớp 5 là lớp cuối cấp của bậc Tiểu học. Ở giai đoạn này, khả năng phân tích và tư duy trừu tượng của học sinh phát triển hơn giai đoạn 1 (các lớp 1, 2, 3), thay thế một phần cho tri thức tổng thể và trực giác. Vì vậy, chương trình dạy học các môn học về tự nhiên và xã hội có cấu trúc dưới dạng môn học tích hợp Lịch sử và Địa lí. Môn học này lại là những môn học tích hợp các kiến thức khoa học tự nhiên và các kiến thức khoa học xã hội, các kiến thức của môn học này là những kiến thức về thiên nhiên, con người và xã hội gần gũi bao quanh học sinh. Vì thế, dưới sự hướng dẫn của giáo viên học sinh hoàn toàn có khả năng tự phát hiện (khám phá) kiến thức và áp dụng các kiến thức đó vào cuộc sống.

Như vậy dạy Lịch sử không dừng lại ở việc là cung cấp kiến thức về các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử tiêu biểu mà còn quan trọng hơn là sự tổ chức dẫn dắt của giáo viên khi cho các em trực tiếp tiếp cận với các nguồn sử liệu và tự rút ra bài học

2. Mục tiêu chung của chương trình dạy Lịch sử lớp 5:

** Cung cấp cho học sinh một số kiến thức cơ bản, thiết thực về:*

- Các sự kiện, hiện tượng, nhân vật Lịch sử tiêu biểu tương đối có hệ thống theo dòng của Lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX tới nay.

** Bước đầu rèn luyện và hình thành cho học sinh kỹ năng.*

- Quan sát sự vật, hiện tượng, thu thập, tìm kiếm tư liệu Lịch sử từ các nguồn khác nhau.

- Nêu thắc mắc, đặt câu hỏi trong quá trình học tập và chọn thông tin để giải đáp.

- Nhận biết đúng các sự vật, hiện tượng lịch sử.

- Trình bày lại kết quả nhận thức của mình bằng lời nói, bài viết, hình vẽ, sơ đồ.

Vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống.

** Góp phần bồi dưỡng và phát triển ở học sinh thái độ và thói quen.*

- Ham học hỏi, tìm hiểu để hiểu biết lịch sử dân tộc.

- Yêu thiên nhiên, con người, quê hương đất nước.

- Tôn trọng bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và các di tích lịch sử văn hóa.

3. Một số khái niệm cơ bản.

- Biện pháp là việc tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần của một người hoặc một số người nào đó nhằm làm cho họ có được những phẩm chất và năng lực theo yêu cầu đã định. Như vậy, các biện pháp tổ chức hướng dẫn học sinh học tốt tiết Lịch sử chính là việc tác động một cách có hệ

thông đến việc học Lịch sử của học sinh nhằm làm cho học sinh có khả năng học tốt bộ môn.

CHƯƠNG II. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU.

1. Một số đặc điểm dạy học phân môn Lịch sử ở trường Tiểu học.

- Trường có phòng đồ dùng dạy học với nhiều trang thiết bị hiện đại như: máy tính xách tay, máy chiếu projector, máy chiếu hắt phục vụ cho việc dạy học. Đặc biệt mỗi lớp học đều được trang bị một máy tính xách tay và một máy chiếu.

- Việc đầu tư về đồ dùng dạy học cho phân môn Lịch sử được Ban giám hiệu quan tâm, chỉ đạo tốt, khuyến khích và đầu tư cho việc tự làm đồ dùng dạy học. Trường đã tổ chức được một số chuyên đề Lịch sử lớp 5, trang bị cho giáo viên đầy đủ sách giáo khoa, sách giáo viên và một số đồ dùng dạy học như: tranh ảnh, bản đồ,... để giảng dạy môn Lịch sử.

- Khối lớp 5 có 202 học sinh được chia làm 4 lớp. Chủ yếu bố mẹ học sinh làm nghề nông, chưa quan tâm và đánh giá đúng mức việc học môn Lịch sử của con em.

- Khối 5 được cấp phát đồ dùng dạy học đưa về từng lớp để chuẩn bị kế hoạch bài dạy cho từng tiết học Lịch sử. Song đồ dùng dạy học chưa đủ về số lượng để mỗi tiết dạy đạt hiệu quả cao, thiếu nhiều lược đồ, tranh ảnh. Nhiều lược đồ trong bộ đồ dùng được phát không thống nhất (về màu sắc, về ký hiệu) với sách giáo khoa để có thể tiến hành hoạt động dạy học của cả lớp được thuận tiện và đạt hiệu quả cao.

2. Thực trạng của việc dạy môn Lịch sử.

Tuy môn Lịch sử có tầm quan trọng như đã trình bày ở trên nhưng việc dạy học phân môn Lịch sử lớp 5 cũng gặp nhiều khó khăn.

Thứ nhất: Chỉ trong 40 phút, trong một tiết học mà khối lượng bài học phong phú. Điều này hạn chế khả năng truyền thụ kiến thức cho giáo viên và lĩnh hội của học sinh. Trong khi đó cũng có một số bài có nội dung ngắn gọn để phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh nhưng cũng chính vì thế tiết học lịch sử trở nên đơn điệu, khô khan tới mức buồn tẻ nếu không được giáo viên đầu tư nghiên cứu kỹ, sâu.

- Lịch sử là một môn học đòi hỏi người dạy phải có kiến thức xã hội rộng nhưng nhiều giáo viên lại có vốn kinh nghiệm và hiểu biết về Lịch sử còn nhiều hạn chế (vì họ không chuyên sâu về lĩnh vực này).

Thứ hai: Chương trình dạy Lịch sử mỗi tuần chỉ một tiết, cả năm có hai đợt kiểm tra định kỳ lần I, lần II. Vì vậy, nhiều giáo viên còn xem nhẹ việc dạy Lịch sử, chưa đi sâu tìm tòi nghiên cứu mở rộng kiến thức. Từ đó, dẫn đến việc học sinh chưa thực sự hứng thú học môn Lịch sử, coi đây là môn học bắt buộc. Vì vậy, học sinh thường không nhớ lâu, hiểu kỹ nội dung kiến thức trong bài học.

Qua thăm dò ý kiến của học sinh lớp 5D đầu năm 2016 – 2017 tôi thu được kết quả như sau: 47,6% học sinh thích học môn Lịch sử; 22,4% học sinh không có ý kiến gì và coi môn này là môn học bắt buộc; 30,9% học sinh không thích.

Thứ 3: Giáo viên thường lệ thuộc, tuân thủ vào sách giáo khoa một cách nghiêm ngặt, máy móc, giảng đúng như sách, nói nguyên si theo sách mà không hề có sự sáng tạo. Một số giáo viên còn tóm tắt lại sách giáo khoa truyền đạt một cách sơ sài, ngắn gọn, khô khan. Một số giáo viên sử dụng phương pháp dạy Lịch sử chưa hợp lí dẫn tới chưa gây hứng thú cho học sinh. Hiện tượng thuyết giảng một chiều, thầy đọc, trò chép vẫn xảy ra trong các giờ dạy lịch sử. Những sự kiện lịch sử ngồn ngộn trong sách giáo khoa được truyền thụ mang nặng tính áp đặt cứng nhắc mà không có sự đối thoại cởi mở tạo tâm lí chán nản, mệt mỏi trong học sinh. Đồ dùng học tập được giáo viên sử dụng còn nghèo nàn, quanh quẩn chỉ có một số bức tranh, sơ đồ minh họa không đủ sức cuốn hút, hấp dẫn học sinh.

- Giáo viên và học sinh chưa tận dụng và phát huy hết tác dụng của đồ dùng trực quan (bản đồ, tranh ảnh...), khiến cho giờ học chưa sinh động và chưa đạt hiệu quả cao.

Trước thực trạng của vấn đề mà mình chọn nghiên cứu như vậy, tôi thấy mình cần phải có trách nhiệm và thôi thúc tôi suy nghĩ, nghiên cứu tìm tòi những biện pháp tổ chức, hướng dẫn cho học sinh học tốt môn Lịch sử lớp 5.

CHƯƠNG III: MỘT SỐ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC, HƯỚNG DẪN HỌC SINH LỚP 5 HỌC TIẾT LỊCH SỬ ĐẠT HIỆU QUẢ CAO.

1. Biện pháp thứ nhất: Nghiên cứu chương trình, tham khảo tài liệu, định hướng tổ chức giờ dạy.

Giáo viên là người chỉ đạo, hướng dẫn học sinh trong hoạt động. Như vậy vai trò của người giáo viên rất quan trọng. Việc chỉ đạo, hướng dẫn đúng, sinh động thì kết quả đạt được trong dạy học sẽ cao. Chính vì vậy, để kết quả giảng dạy môn Lịch sử được tốt, tôi đã thực hiện các hoạt động sau:

1.1. Nghiên cứu tài liệu:

Tôi nhận thấy việc nghiên cứu bài dạy, chuẩn bị nội dung cũng như phương pháp bài dạy rất cần thiết và đặc biệt quan trọng. Bởi vì, chỉ có như vậy thì giáo viên mới thực sự chủ động về kiến thức, về tiến trình thời gian dạy hay sẽ chuẩn bị được những kiến thức, nội dung mở rộng phù hợp làm cho tiết học phong phú, gây hứng thú cho học sinh.

Trước hết tôi nghiên cứu sách giáo khoa Lịch sử và Địa lý lớp 5, sách giáo viên, tài liệu tham khảo..., để hiểu rõ nội dung chương trình, nội dung kiến thức cần truyền đạt cho học sinh.

Tôi đã lập bảng thông kê các bài dạy Lịch sử. Qua nghiên cứu tôi đã phân các bài Lịch sử thành từng dạng bài.

**** Dạng bài hình thành kiến thức mới gồm:***

Dạng thứ nhất: Bài học viết về tình hình chính trị - kinh tế, văn hóa – xã hội (cuối hay đầu mỗi thời kỳ lịch sử).

Bài 4: Xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX.

Bài 7: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời.

Bài 10: Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập

Bài 12: Vượt qua tình thế hiểm nghèo.

Bài 16: Hậu phương những năm sau chiến dịch Biên giới.

Bài 19: Nước nhà bị chia cắt.

Bài 25: Lễ ký Hiệp định Pa – ri.

Bài 27: Hoàn thành thống nhất đất nước.

Dạng thứ hai: Bài học viết về hoạt động của nhân vật Lịch sử.

Bài 1: Bình Tây Đại nguyên soái Trương Định.

Bài 2: Nguyễn Trường Tộ mong muốn canh tân đất nước.

Bài 4: Phan Bội Châu và phong trào Đông du

Bài 6: Quyết chí ra đi tìm đường cứu nước.

Dạng thứ ba: Bài học về các cuộc khởi nghĩa, kháng chiến, chiến thắng, chiến dịch, phản công, tiến công.

Bài 3: Cuộc phản công ở kinh thành Huế.

Bài 8: Xô Viết Nghệ – Tĩnh.

Bài 9: Cách mạng mùa thu.

Bài 13: “Thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước”

Bài 14: Thu – Đông 1947, Việt Bắc “mở chôn giặc Pháp”.

Bài 15: Chiến thắng Biên giới Thu – đông 1950.

Bài 17: Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Bài 20: Bến Tre Đồng khởi.

Bài 23: Sấm sét đêm giao thừa.

Bài 24: Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không.

Bài 26: Tiến vào Dinh Độc Lập.

Dạng thứ tư: Bài học về thành tựu xây dựng đất nước.

Bài 21: Nhà máy hiện đại đầu tiên của nước ta.

Bài 22: Đường Trường Sơn.

Bài 28: Xây dựng nhà máy thủy điện Hòa Bình.

**** Loại bài ôn tập, tổng kết.***

Việc lập được bảng thống kê trên giúp tôi có rất nhiều thuận lợi trong việc chuẩn bị kế hoạch giảng dạy, chuẩn bị đồ dùng học tập, giúp tôi sắp xếp được đồ dùng dạy học trong phần mềm Powerpoint thành hệ thống dễ sử dụng. Đặc biệt qua việc kiểm tra chất lượng học sinh về phân môn Lịch sử ở năm học trước, tôi nhận thấy các em hay lẫn lộn mốc thời gian, nhân vật lịch sử này với sự kiện lịch sử kia.

Ví dụ: Có em đã nhầm: Nguyễn Trường Tộ lãnh đạo cuộc phản công ở kinh thành Huế.

Vì vậy, để học sinh nhớ được kiến thức lịch sử một cách hệ thống, tôi đã hướng dẫn học sinh dùng biện pháp lập bảng thống kê về các thời kỳ lịch sử, về sự kiện và thời gian tương ứng. Với mỗi một giai đoạn lịch sử có một bảng thống kê tương ứng phù hợp. (**Phụ lục 1: Các giai đoạn lịch sử**)

Việc lập bảng thống kê những mốc lịch sử quan trọng từng giai đoạn giúp tôi có nhiều thuận lợi trong việc chuẩn bị kế hoạch giảng dạy, chuẩn bị đồ dùng dạy học, giúp tôi sắp xếp được đồ dùng dạy học trong phần mềm powerpoint thành hệ thống dễ sử dụng. Sau khi học xong mỗi giai đoạn tôi hướng dẫn học sinh làm một bảng thống kê. Phương án này giúp học sinh lớp 5 nắm được các kiến thức lịch sử một cách nhẹ nhàng, ghi nhớ lâu và tránh nhầm lẫn các mốc lịch sử quan trọng. Việc ôn tập kiểm tra định kỳ, các em học hiệu quả hơn.

1.2. Tham khảo tài liệu.

Qua thực tế giảng dạy tôi nhận thấy để dạy tốt phân môn Lịch sử đòi hỏi người dạy phải có một kiến thức xã hội rộng, nhưng vì là giáo viên Tiểu học không được chuyên sâu về lĩnh vực này nên vốn kinh nghiệm và hiểu biết về Lịch sử còn hạn chế. Do đó, việc tham khảo tài liệu là rất bổ ích và thiết thực. Vì vậy, ngoài trình độ học vấn đòi hỏi mỗi giáo viên Tiểu học cần có, tôi thường sưu tầm

thêm các tài liệu phục vụ nội dung dạy học như cuốn “Thế giới trong ta”, “Tập chí thế giới ngày nay”, “Báo Nhân dân” Qua quá trình đọc và nghiên cứu tài liệu, tôi sưu tầm được rất nhiều mẫu chuyện nhỏ về lịch sử, về các anh hùng, tư liệu ảnh, phim tài liệu, lịch sử...., phục vụ rất tốt cho giờ dạy.

Một kinh nghiệm nhỏ nữa mà tôi muốn trình bày đó là việc tìm hiểu, sưu tầm các kiến thức qua mạng Internet. Thông qua mạng Internet tôi đã sưu tầm được rất nhiều tranh ảnh, phim, tư liệu phục vụ cho giảng dạy. Bằng kỹ thuật cắt và nối phim trên powerpoint, tôi đã có những tư liệu giảng dạy có giá trị, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh, làm cho các giờ học trở nên sinh động, tự nhiên, hiệu quả.

Ví dụ: Khi dạy bài “Vượt qua tình thế hiểm nghèo “ Một trong những yêu cầu của bài này là học sinh biết sử dụng tranh ảnh cũng như các tư liệu sách giáo khoa để biết được: Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám như thế nào? (khó khăn chồng chất, đế quốc và thế lực phản động bao vây: nạn đói, nạn dốt...). Để học sinh khắc sâu hơn hình ảnh về nạn đói, nạn dốt và cách giải quyết nạn đói, nạn dốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bằng những tài liệu sưu tầm được (hình ảnh trực quan, lời thuyết minh) tôi đã giúp học sinh hiểu rõ được yêu cầu trên. Học sinh tỏ ra rất thích thú khi được học với phương pháp mới này. Vì vậy, giờ dạy đạt kết quả cao.

- Những tranh ảnh, phim tư liệu trên mạng Intenel cũng rất hữu dụng. Ví dụ: “Cuộc kháng chiến một nghìn ngày”, phim tư liệu “Việt Nam trên đường chiến thắng”, “ Tiến vào Dinh Độc Lập”... Tôi đã sưu tầm, bằng kỹ thuật cắt và nối phim trên Powepoint, tôi có những tư liệu về băng hình có giá trị, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh Tiểu học. Nhờ đó mà các giờ dạy trở nên sinh động. Học sinh có thể tái hiện lại những trận đánh lịch sử, những giây phút lịch sử một cách dễ dàng. Học sinh rất thích thú học, giờ học tự nhiên và có hiệu quả cao.

*** Kết quả:** Với việc nghiên cứu và tham khảo tài liệu đã giúp tôi hiểu rõ được mỗi dạng bài, nội dung bài để chuẩn bị được kế hoạch dạy học cho từng bài phù hợp với quá trình nhận thức của học sinh.

1.3. Xây dựng giáo án chuyên đề:

Việc xây dựng giáo án chuyên đề cho bộ môn là rất cần thiết vì qua chuyên đề thực giảng, giáo viên sẽ nắm vững phương pháp dạy của bộ môn, nâng cao hiệu quả dạy học. Chính vì vậy, Ban giám hiệu trường tôi rất quan tâm và tổ chức nhiều chuyên đề cho từng bộ môn, trong đó có phân môn Lịch sử. Ngoài ra, việc họp khối chuyên môn để xây dựng tiết dạy cũng vô cùng quan trọng. Khi đó, tôi sẽ phát huy được sức mạnh của tập thể. Qua chuyên đề và những buổi họp khối

chuyên môn, tôi thấy tay nghề của mình được nâng cao. Tôi nắm vững phương pháp giảng dạy bộ môn. Từ đó, tôi cảm thấy tự tin và hứng thú khi dạy Lịch sử.

2. Biện pháp thứ hai: Hướng dẫn sự chuẩn bị của học sinh.

Với học sinh lớp 5, môn Lịch sử là môn học mang tính tự học cao nên tôi cho rằng việc hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài, cách sử dụng sách giáo khoa, biết cách khai thác kiến thức từ lược đồ (bản đồ); tranh ảnh... là rất quan trọng và cần thiết. Việc này sẽ hình thành cho các em phương pháp học tập bộ môn. Ngay từ đầu năm học, tôi rất coi trọng việc hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài cho tiết học lịch sử. Trong giờ tự học, học sinh chuẩn bị tài liệu Lịch sử theo các bước sau:

Bước 1: Đọc trước nội dung sách giáo khoa và tự trả lời câu hỏi cuối bài. Bước này giúp học sinh tiếp cận với nội dung bài học và suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

Bước 2: Tự khai thác kiến thức từ lược đồ (bản đồ) theo hướng dẫn của giáo viên để nắm bắt được ký hiệu trong bảng chú giải, hiểu được các ký hiệu trên lược đồ (bản đồ). Quan sát các kênh hình trong sách giáo khoa để hiểu nội dung bài học.

Tự chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, thông tin.... để chuẩn bị cho các kiến thức của bài học mới.

Bước 3: Đưa ra những câu hỏi cần giải đáp, những vấn đề chưa hiểu rõ. Để nêu được những câu hỏi cần giải đáp thì học sinh phải vận động trí óc, phân tích tổng hợp, sáng tạo. Với yêu cầu này trong thực tế mỗi tiết học chỉ có 2 – 3 em có câu hỏi thắc mắc, thậm chí có tiết học không có câu hỏi nào. Chính vì vậy, khi có câu hỏi học sinh nêu ra, tôi thường động viên tinh thần học tập của các em. Đồng thời khuyến khích những học sinh khác giải đáp câu hỏi của bạn. Giáo viên sẽ chọn câu hỏi hay, phù hợp để học sinh cả lớp thảo luận, giải đáp.

Ví dụ 1: Khi dạy bài Vượt qua tình thế hiểm nghèo, một học sinh đã chuẩn bị được câu hỏi và hỏi tôi khi đang tiến hành hoạt động 1: “Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám”. Em đã hỏi như sau: Tại sao gọi nạn đói và dốt là giặc?

Ví dụ 2: Khi học bài “Sấm sét đêm giao thừa, trong phần tìm hiểu Trận đánh tiêu biểu của bộ đội ta trong dịp tết Mậu Thân 1968, học sinh đã chuẩn bị được câu hỏi: Tại sao ta lại chọn đánh vào tòa Sứ quán Mỹ?

Những câu hỏi đó được đưa ra trong giờ học, các em học sinh đã chú ý lắng nghe bạn hỏi. Khi được thảo luận, được gợi thích các em lắng nghe sẽ hiểu rõ và ghi nhớ lâu hơn.

Bước 4: Mỗi học sinh có một cuốn “Sổ tay lịch sử” để ghi lại những mốc thời gian, nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử.

Ví dụ: Trong sổ tay lịch sử của một học sinh đã ghi như sau:

Ngày 1-9-1858- Thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta.

Năm 1862 – Trương Định lãnh đạo nhân dân Nam Kỳ chống Pháp.

Năm 1883 - Nguyễn Trường Tộ đề nghị canh tân đất nước.

Ngày 5-7-1885 Tôn Thất Thuyết lãnh đạo cuộc phản công kinh thành Huế.

Năm 1904 – 1905: Phan Bội Châu thành lập hội Duy Tân – Phong trào Đông du.

Ngày 5-6-1911 Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước từ Cảng Nhà Rồng.

Ngày 3-2-1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời - Nguyễn Ái Quốc.

Ngày 12-9-1930 Phong trào Xô Viết Nghệ - Tĩnh

Ngày 2-9-1945 Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập.

Học sinh tự ghi chép như vậy sẽ nhớ lâu hơn tránh được sự nhầm lẫn các mốc lịch sử quan trọng. Các em nắm được các kiến thức lịch sử một cách nhẹ nhàng.

*** Kết quả:** Với các yêu cầu trên, tôi đã giúp học sinh biết cách chuẩn bị, đồ dùng học tập phát huy trí lực các đối tượng học sinh.

Tuy vậy, để làm tốt các yêu cầu trên không phải dễ dàng, làm ngay được. Nhưng với mức yêu cầu từ thấp đến cao, dần dần qua nhiều lần, nhiều tiết học, học sinh sẽ cảm thấy thích thú, tạo tính tự học, tự giác học tập. Các em thích thú chờ đợi giờ học lịch sử với nhiều điều bổ ích, mới mẻ và bất ngờ, để xem những điều mà mình suy nghĩ có đúng hay không?

3. Biện pháp thứ ba: Sử dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo đặc trưng của phân môn Lịch sử.

Cũng như các môn học khác trong trường phổ thông, phương pháp dạy học Lịch sử cũng đổi mới theo các định hướng bao quát đó. Tuy nhiên, chúng ta cần xem xét những yếu tố thuộc đặc trưng bộ môn.

- Lịch sử là những sự việc đã diễn ra, có thật, là tồn tại khách quan trong quá khứ. Do đó, không thể phán đoán, suy luận, tưởng tượng để nhận thức lịch sử. Nhận thức lịch sử phải thông qua những “dấu tích” của quá khứ, những chứng cứ về sự tồn tại của các sự việc đã diễn ra. Do đó, việc đầu tiên, tất yếu, không thể không tiến hành là: cho học sinh tiếp nhận thông tin từ sử liệu bằng nhiều hình thức khác nhau. Ở Tiểu học, học sinh cần phải có biểu tượng về các sự kiện lịch sử đã diễn ra, phải tạo ra được ở nhận thức của học sinh những hình ảnh cụ thể, sinh động, rõ nét về các nhân vật lịch sử và hoạt động của họ trong thời gian, không gian, trong những điều kiện lịch sử cụ thể, những quan hệ xã hội cụ thể. Có nhiều phương pháp, nhiều con đường để tái tạo lịch sử, dựng lại hình ảnh của quá khứ. Chính vì thế, tôi đã hết sức lưu ý đến các phương pháp:

+ Phương pháp tường thuật, miêu tả, kể chuyện: Tôi đã kể lại những câu chuyện lịch sử, tường thuật lại diễn biến các sự kiện lịch sử, miêu tả các sự vật, đối tượng, thiết chế, đã tồn tại trong lịch sử.

+ Sử dụng các phương tiện trực quan: Tranh ảnh, bản đồ, phục chế hiện vật hoặc các phương tiện nghe nhìn như phim video, radio cassette, đèn chiếu, máy chiếu qua đầu, để miêu tả, tường thuật, kể chuyện ...

- Học tập Lịch sử theo quan niệm hiện đại không phải là sự học thuộc, nạp vào trí nhớ của học sinh theo lối thầy đọc trò chép, thầy giảng trò nghe, học sinh học thuộc theo thầy, theo sách giáo khoa mà là: học sinh thông qua quá trình làm việc với sử liệu để tự tạo ra cho mình các hình ảnh lịch sử, tự hình dung về lịch sử đã diễn ra trong quá khứ. Do đó, tôi đã tạo điều kiện cho học sinh làm việc độc lập, tích cực, tự lực nhiều hơn. Trên cơ sở các thông tin từ sử liệu, tôi nêu lên những câu hỏi, những vấn đề vừa sức để các em tự giải quyết vấn đề. Tôi thấy phương pháp đàm thoại (hỏi - đáp) có vai trò hết sức quan trọng. Phương pháp này giúp học sinh lĩnh hội kiến thức một cách vững chắc, phát triển tư duy một cách độc lập, sáng tạo. Tuy nhiên, các câu hỏi phải ngắn gọn, chính xác, có thể kích thích tư duy độc lập của học sinh.

Hơn nữa, tôi rất chú trọng đến vấn đề *đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học Lịch sử. Chú ý phối hợp các hình thức học chung cả lớp, theo nhóm, học cá nhân, đối thoại thầy – trò, chơi trò chơi đóng vai, ...* Quan tâm tổ chức các cuộc thảo luận ở nhóm học tập hoặc chung cả lớp để học sinh trình bày kết quả làm việc của mình với các tư liệu lịch sử, phát huy tinh thần độc lập suy nghĩ, sáng tạo, mạnh dạn trình bày ý kiến riêng, hăng hái và biết cách bảo vệ ý kiến của mình đồng thời lại biết lắng nghe ý kiến của người khác, chia sẻ kết luận và cơ sở lập luận của bạn, hợp tác công việc với bạn. Tôi thấy, qua việc học hỏi, hợp tác, tri thức của các em trở nên sâu sắc, bền vững, dễ nhớ và nhớ lâu hơn. Tuy nhiên, không phải nội dung kiến thức nào tôi cũng cho tiến hành thảo luận nhóm. Thông thường chỉ những nội dung kiến thức phức tạp, có nhiều cách hiểu khác nhau hoặc những nhận xét, kết luận mà tác giả SGK đã khéo léo “để dành” không viết sẵn cho học sinh. Khi tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm, tôi lưu ý tới không gian lớp học và thời gian tiết học để có thể thực hiện một cách linh hoạt.

- Những điểm cần lưu ý:

* Do đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học còn thấp chưa đầy đủ, sâu sắc và chưa có khả năng tư duy khái quát cao, nên việc trình bày và giảng dạy kiến thức phải hết sức *đơn giản, nhẹ nhàng, cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ, hấp dẫn và sinh động*, tránh tham lam dài dòng, khó hiểu, nhồi nhét kiến thức. Tuy nhiên, vẫn phải đảm bảo các yêu cầu chung về phương pháp đó là: *tính chính xác, khoa học, tính vừa sức, tính thực tiễn, học đi đôi với hành. Đặc biệt, cần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh, tập trung vào dạy cách học, giúp học sinh có phương pháp tự học.*

* Phối hợp chặt chẽ các phương pháp dạy học truyền thống với phương pháp dạy học hiện đại không nên tuyệt đối hóa (quá đề cao) một phương pháp hay

hình thức tổ chức dạy học nào, vì trong thực tiễn không có phương pháp nào là vạn năng.

* Lựa chọn phương pháp dạy học đặc trưng của phân môn Lịch sử.

Trong dạy học phân môn Lịch sử lớp 5, tôi thường sử dụng các phương pháp: miêu tả, kể chuyện, tường thuật, trực quan, đóng vai ... để giúp các em tái tạo lại hình ảnh của lịch sử. Đồng thời kết hợp với đàm thoại, thảo luận nhóm để kích thích học sinh suy nghĩ phát huy tính tích cực của các em trong việc tìm hiểu bản chất, ý nghĩa của sự kiện, hiện tượng rút ra kết luận cần thiết. Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các phương pháp chính là một trong những yếu tố đưa đến kết quả bài học cao.

Ví dụ 1: Khi dạy bài: Bình Tây Đại nguyên soái Trương Định.

Đây là bài học về hoạt động của nhân vật lịch sử. Trong phân môn Lịch sử lớp 5 không giới thiệu tiểu sử các nhân vật lịch sử mà thông qua cuộc đời hoạt động và sự nghiệp của các nhân vật để làm sáng tỏ những sự kiện cơ bản của lịch sử dân tộc. Ví như: Bình Tây Đại nguyên soái Trương Định bất chấp lệnh bãi binh của triều đình ở lại cùng nhân dân chống giặc (1862). Như vậy: Nhân vật lịch sử bao giờ cũng gắn liền với sự kiện lịch sử. Tôi chú trọng khai thác tốt sự kiện để làm nổi bật những hoạt động và công lao to lớn của nhân vật.

Với bài học này tôi đã sử dụng phương pháp chủ đạo là kể chuyện, miêu tả, tường thuật kết hợp với đàm thoại để khắc họa được trong tâm trí học sinh những ý cơ bản sau:

+ Trương Định là người như thế nào? (Tôi xem đoạn thông tin tham khảo trong sách giáo khoa trang 11 để giới thiệu, miêu tả, khắc họa hình ảnh của nhân vật).

+ Khi nhận được lệnh bãi binh của triều đình, Trương Định có những băn khoăn, suy nghĩ gì, nghĩa quân và dân chúng đã làm gì? (khai thác tranh Trương Định được suy tôn Bình Tây Đại nguyên soái trong sách giáo khoa)

+ Trương Định đã làm gì để đáp lại lòng tin yêu của nhân dân?

Trên cơ sở khai thác những nội dung đó, giáo viên tiến hành giáo dục tư tưởng, tình cảm, thái độ cho học sinh về lòng biết ơn, sự khâm phục, kính trọng đối với Trương Định. Đặt câu hỏi để học sinh nêu tên đường, phố, trường học... mang tên ông.

Ví dụ 2: Khi dạy bài Chiến dịch Biên giới thu – đông 1950

Tôi cho học sinh thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi: Nêu điểm khác biệt chủ yếu nhất của chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947 với chiến dịch Biên giới thu – đông 1950...

* **Kết quả:** Với cách sử dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo đặc trưng của phân môn Lịch sử, tôi đã tạo ra được những giờ học hấp dẫn, tiết học nhẹ nhàng, thời gian 40 phút trôi qua rất thú vị, học sinh ghi nhớ một cách tự nhiên.

4. Biện pháp thứ tư: Sử dụng đồ dùng dạy học:

Đây chính là biện pháp tôi đã thực hiện thành công nhất và đạt hiệu quả cao trong giờ dạy.

Như chúng ta đã biết trong dạy học Lịch sử cho học sinh, thiết bị dạy học cho học sinh có vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng. Ngoài tác dụng minh họa cho bài giảng thêm sinh động, hấp dẫn, góp phần tạo biểu tượng, cụ thể hóa sự kiện lịch sử cho học sinh dễ tiếp thu kiến thức, thiết bị dạy học còn là một trong những nguồn tư liệu quan trọng. Trên cơ sở khai thác thông tin từ nguồn tư liệu do thiết bị mang lại, thiết bị dạy học góp phần phát triển khả năng quan sát, trí tưởng tượng cho học sinh, rèn luyện các kỹ năng làm việc với tranh ảnh, bản đồ, biểu đồ,... Chính vì vậy mà tôi đã sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học như sau:

4.1. Chuẩn bị đồ dùng dạy học:

Để đạt được mục tiêu của bài học, tôi sử dụng đồ dùng dạy học, thống kê xem phải sử dụng những đồ dùng thiết bị dạy học nào trong tiết học. Tôi nghiên cứu lại các danh mục, về đồ dùng, thiết bị dạy học của nhà trường (của tổ, khối đã tích lũy được) để xác định những đồ dùng dạy học cần thiết cho bài học đã có sẵn hay phải tự làm, hoặc phải dành thời gian cho việc thu thập chúng. Tôi xác định rõ trong số đồ dùng dạy học đó, học sinh phải chuẩn bị gì, giáo viên phải chuẩn bị gì?

Tôi đã lập một sổ đồ dùng dạy học và thống kê lại như sau:

Ví dụ: Khi dạy bài “Tiến vào Dinh độc lập”.

Bài dạy	Giáo viên		Thiết bị dạy học	Học sinh
	Đồ dùng học tập			
	Có sẵn	Tự làm		
Tiến vào Dinh Độc Lập	Bản đồ tự nhiên Việt Nam	-Cắt ghép phim - Khai thác ảnh trên internet	- Máy chiếu - Máy tính xách tay - Đĩa ghi phần mềm giảng dạy	- Chuẩn bị tranh ảnh, bài viết Tiến vào dinh Độc Lập

4.2.Sử dụng đồ dùng dạy học:

4.2.1. Sử dụng triệt để kênh hình, kênh chữ trong sách giáo khoa.

Khác với sách giáo khoa cũ, bài viết trong sách giáo khoa mới đã trình bày ngắn gọn, súc tích, cô đọng, vừa sức với học sinh. Sách giáo khoa mới không viết theo lối kể chuyện, diễn giảng, cung cấp mọi kiến thức mà viết theo lời gợi mở, nêu vấn đề, hướng dẫn học sinh tự nhận thức, tự rút ra kết luận qua làm việc với phần tài liệu.

Kênh hình rất phong phú, đa dạng không chỉ tăng về số lượng (từ 30 tăng lên 50 hình), mà còn được chọn lựa rất chặt chẽ, có giá trị lịch sử mang tính chất cập nhật. Bên cạnh đó, các hình ảnh còn được chú thích rõ ràng, in nhiều màu sắc, có câu hỏi yêu cầu học sinh tìm hiểu.

Các câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, vừa sức với học sinh. Một số bài có thêm những câu hỏi liên hệ kiến thức với thực tế tìm hiểu nội dung tranh, ảnh trong bài. Với cấu trúc như trên sách giáo khoa đã thực sự tạo điều kiện để giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực của học sinh đồng thời phù hợp với đặc trưng bộ môn.

Kênh hình trong sách giáo khoa là một nguồn kiến thức quan trọng, không chỉ giúp học sinh lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng bộ môn mà còn tạo hứng thú học tập cho học sinh. Kênh hình trong sách giáo khoa giúp giáo viên, khắc phục tình trạng “dạy chay”, “học chay”. Để sử dụng một cách có hiệu quả các tranh, ảnh, lược đồ trong sách giáo khoa lớp 5, tôi đã tìm hiểu nội dung của từng tranh ảnh, lược đồ trong sách giáo khoa lớp 5 theo từng bài học và phương pháp sử dụng tranh ảnh, lược đồ trong từng bài. Từ đó tôi đã đưa ra được phương pháp thích hợp khi sử dụng mỗi loại tranh ảnh, lược đồ (bản đồ) cũng như cách khai thác và sử dụng chúng (sử dụng khi nào? Sử dụng như thế nào?...). Để thực hiện hoạt động làm việc với cả lớp hiệu quả, tôi scan tranh ảnh, lược đồ... với khổ lớn, ảnh mang tính chất liên hoàn, để có thể thực hiện được hoạt động học. Cụ thể như sau:

*** Đối với các tranh ảnh lịch sử:**

Việc tổ chức cho học sinh tiếp cận với các tranh, ảnh lịch sử trong sách giáo khoa giúp các em có những hình ảnh cụ thể về sự kiện, hiện tượng lịch sử. Đây là khâu cực kỳ quan trọng của quá trình nhận thức lịch sử. Bởi nếu không dựa trên các hình ảnh của sự kiện thì học sinh không thể nhận thức và tư duy. Tôi đã tổ chức và hướng dẫn học sinh khai thác để thực hiện được theo các bước sau:

Bước 1: Yêu cầu học sinh quan sát bức tranh ảnh đó.

Bước 2: Xác định mục đích quan sát.

Bước 3: Tổ chức hướng dẫn mục đích cho học sinh quan sát thông qua hệ thống các câu hỏi gợi mở. Hệ thống câu hỏi được xây dựng dựa trên mục đích quan sát và trình độ hiểu biết của học sinh.

- + Tên gọi bức tranh/ảnh đó là gì?
- + Bức tranh/ảnh thể hiện điều gì? Nói về cái gì hoặc về ai?
- + Những nội dung gì đã được miêu tả trong bức tranh, ảnh?
- + Qua bức tranh/ảnh em rút ra nhận xét gì?
- + Cảm nghĩ của em sau khi quan sát bức tranh/ảnh đó...

Bước 4: Giáo viên mô tả và phân tích nội dung bức tranh/ảnh đó để các em hiểu một cách đầy đủ hơn.

Ví dụ: Khi dạy bài 10: “ Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập”, tôi cho học sinh quan sát bức ảnh.

Hình 1: Quảng trường Ba Đình, Hà Nội (ngày 2-9-1945).



Bức ảnh này được sử dụng để miêu tả quang cảnh quảng trường Ba Đình trong ngày 2-9-1945.

- Sau khi mô tả quang cảnh Hà Nội ngày hôm đó (bát ngát cờ hoa, nhà máy, hiệu buôn nghỉ việc, chợ không họp...), giáo viên sử dụng bức ảnh này để miêu tả quang cảnh quảng trường Ba Đình.

- Tôi gợi ý để học sinh miêu tả:

+ Ba Đình hồi ấy ra sao?

+ Bầu trời hôm đó thế nào?

+ Lễ đài được trang trí ra sao?

+ Xung quanh lễ đài có những gì? Mọi người đứng ra sao?

+ Em có nhận xét gì về quang cảnh của quảng trường Ba Đình?

- Cuối cùng tôi miêu tả lại như sau:

Nhìn vào bức ảnh này ta thấy, quang cảnh Ba Đình hồi ấy còn là một bãi đất trống và rộng. Nhưng hôm ấy bỗng trở nên chật lại vì dòng người từ khắp các ngã đổ về. Bầu trời trong xanh, nắng mùa thu càng làm cho quảng trường thêm rực rỡ. Lễ đài là một bục đứng cao to, xung quanh được trang trí bằng những diềm vải màu trắng, đỏ rủ võng xuống.

Đội danh dự đứng nghiêm trang quanh lễ đài. Xung quanh lễ đài là đoàn đại biểu đủ các giới ăn mặc rất chỉnh tề. Quang cảnh Ba Đình hôm đó thật là đẹp và trang nghiêm.

*** Đối với ảnh chân dung các nhân vật lịch sử.**

Tôi thường hướng dẫn học sinh nhận xét, mô tả nhân vật đó trong bức tranh như thế nào? (trang phục, dáng vẻ, hình thức bên ngoài, nét mặt,...); có

những đức tính, phẩm chất gì nổi bật?: Cảm nhận chung về nhân vật (yêu mến, kính phục,...).

Ví dụ: Khi dạy bài 2: Nguyễn Trường Tộ mong muốn canh tân đất nước.

Tôi cho học sinh quan sát bức ảnh: **Chân dung Nguyễn Trường Tộ**



- Bức ảnh này tôi sử dụng giới thiệu về tiểu sử Nguyễn Trường Tộ (ở đầu bài), nhằm khắc họa hình ảnh của ông trong trí nhớ học sinh.

- Tôi nêu câu hỏi: Qua bức ảnh chân dung và bài viết trong SGK, em biết gì về Nguyễn Trường Tộ?

Sau khi học sinh nêu những hiểu biết của mình về Nguyễn Trường Tộ, tôi giới thiệu như sau:

Nhìn vào bức ảnh chân dung, ta thấy Nguyễn Trường Tộ trong trang phục của một sĩ phu thời phong kiến: Đầu đội khăn xếp, mặc áo dài the, khuôn mặt phúc hậu, dáng mạo khôi ngô. Thuở nhỏ, ông nổi tiếng thông minh.....

- Vậy đề nghị canh tân đất nước của Nguyễn Trường Tộ là gì? Nội dung ra sao? Vua quan nhà Nguyễn có nghe theo và thực hiện không? Để hiểu rõ điều đó chúng ta nghiên cứu tiếp phần sau của bài.

*** Kết quả:** Với việc khai thác cụ thể tất cả các kênh hình trong sách giáo khoa đã giúp học sinh tự chiếm lĩnh kiến thức bài học một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả. Tôi đã chủ động trong mọi giờ dạy, khắc phục được tình trạng dạy chay, học chay.

4.2.2. Đối với lược đồ, bản đồ:

- Lược đồ, bản đồ là đối tượng để học sinh chủ động, tự lực đến mức tối đa, khai thác kiến thức dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Lược đồ, bản đồ giúp học sinh ghi nhớ một cách lâu bền và vững chắc những hình ảnh của lịch sử cũng phát triển năng lực quan sát, trí tưởng tượng, khả năng phân tích tổng hợp các sự kiện, hiện tượng và rèn luyện cho học sinh trình bày diễn biến trên lược đồ.

Để hướng dẫn học sinh khai thác kiến thức từ lược đồ (bản đồ), tôi xác định rõ kiến thức trong bài mà học sinh cần nắm qua lược đồ sao cho phù hợp để học sinh có thể sử dụng kiến thức, kỹ năng đã học, tự phát hiện ra kiến thức mới.

Tôi đã hướng dẫn học sinh làm việc với lược đồ, bản đồ theo các bước như sau:

Bước 1: Nhớ được mục đích làm việc với lược đồ (bản đồ)

Bước 2: Quan sát lược đồ, nắm vững các ký hiệu quy ước trên lược đồ, (bản đồ).

Bước 3: Tìm hiểu nội dung lịch sử được diễn đạt ký hiệu trên lược đồ (bản đồ).

Bước 4: Kết hợp đọc sách giáo khoa, vừa chỉ lược đồ vừa mô tả hoặc tường thuật diễn biến trận đánh/ cuộc khởi nghĩa... (có thể làm việc theo nhóm)
Cuối cùng, giáo viên tường thuật một cách chi tiết diễn biến trên lược đồ.

Ví dụ: Khi dạy bài: Thu – Đông 1947, Việt Bắc “mồ chôn giặc Pháp”.



Hình 2. Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947

Lược đồ này dùng để tường thuật diễn biến chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947, đồng thời giúp học sinh nắm được một số địa danh tiêu biểu trong chiến thắng của ta ở chiến dịch Việt Bắc.

- Trước hết, tôi xác định rõ lược đồ, các ký hiệu thể hiện trên lược đồ, các vị trí và địa danh tiêu biểu của chiến dịch.

- Sau khi giới thiệu quan sát trên lược đồ, tôi yêu cầu học sinh đọc sách giáo khoa kết hợp với việc quan sát trên lược đồ, trình bày diễn biến chiến dịch.

- Cuối cùng, giáo viên tường thuật một cách chi tiết diễn biến trên lược đồ.

Qua việc khai thác kiến thức từ lược đồ, học sinh không chỉ nắm được diễn biến, các địa danh tiêu biểu của chiến dịch Việt Bắc mà các em còn được rèn luyện kỹ năng sử dụng lược đồ (bản đồ).

*** Kết quả:** Việc sử dụng bản đồ (lược đồ) trong giờ học giúp học sinh xác định được địa điểm, vị trí, địa danh,... đặc biệt là khi trình bày diễn biến các cuộc khởi nghĩa trên lược đồ cho học sinh được cụ thể hơn và khắc sâu hơn, nắm vững hơn nội dung bài học.

5. Biện pháp thứ 5: Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tự làm đồ dùng dạy học các tiết dạy lịch sử:

Trong thực tế giảng dạy, không phải kênh hình nào trong SGK đã đủ để giúp học sinh nắm bài một cách tự nhiên, nhẹ nhàng, hiệu quả. Khi thực hiện hoạt động của cả lớp cần có bức ảnh, lược đồ (phóng to trong SGK) để học sinh trình bày các kiến thức, khai thác lược đồ mà không có lược đồ, tự scan ảnh ra khổ A0 thì rất tốn kém. Tôi nhận thấy trong việc làm đồ dùng dạy học cho môn Lịch sử, việc ứng dụng công nghệ thông tin có thể áp dụng trong nhiều lĩnh vực, hình thức và mức độ khác nhau, tùy thuộc vào nội dung, đối tượng và bài học cụ thể.

Chính vì vậy, tôi cùng đồng nghiệp trong khối thiết kế đồ dùng dạy học (bản đồ, tranh ảnh, băng hình để giảng dạy các bài Lịch sử).

Chúng tôi khai thác nội dung lịch sử (bài viết, hình ảnh, phim tư liệu,...) trên mạng Internet có liên quan đến bài học, dùng làm đồ dùng dạy học. Chúng tôi sử dụng các chương trình thông dụng trong máy vi tính như Microft Word, chương trình xử lý đồ họa và video: Window Movie Maker, Herovideo, Paint, Adobe Photoshop... để xử lý phim tư liệu, hình ảnh, xây dựng lược đồ, thiết kế, chỉnh sửa các ký hiệu trên lược đồ lịch sử (từ tĩnh chuyển sang động) để phục vụ cho việc dạy học. Hiện nay, thực tế trường phổ thông chưa có đủ các phương tiện trực quan, nhất là đồ dùng trực quan quy ước (bản đồ, lược đồ lịch sử và địa lý). Tuy nhiên, tôi đã khắc phục được những khó khăn này bằng cách scan lược đồ trong SGK rồi đưa lên máy tính, sử dụng các chương trình đồ họa như Paint, Adobe Photoshop để chỉnh sửa. Trong các chương trình (đồ họa, tôi sử dụng các thanh công cụ trên Menu Dawing, Picture để vẽ tô màu sắc theo ý muốn những ký hiệu trên lược đồ như mũi tấn công của quân ta, đường rút lui của quân địch, khu giải phóng, lá cờ, bó đuốc khởi nghĩa... Các đoạn phim tư liệu, hình ảnh, lược đồ lịch sử sau khi được xử lý theo ý tưởng của mình, chúng đã thành những tư liệu điện tử có giá trị, phục vụ lâu dài trong quá trình dạy học bộ môn.

Sử dụng một số tư liệu điện tử, phần mềm tiện ích đã có trên thị trường như Encatr, các bộ phận tư liệu để khai thác và sử dụng vào dạy học lịch sử.

Đồ dùng dạy học: Bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, băng hình, phim tư liệu... được sắp xếp theo từng dạng bài cụ thể, thuận tiện trong việc sử dụng và bảo quản đồ dùng: Gồm 4 dạng bài:

Dạng 1: Bài về hoạt động của các nhân vật lịch sử (4 bài)

Dạng 2: Bài về tình hình chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa (8 bài)

Dạng 3: Bài về các cuộc khởi nghĩa/ kháng chiến/ phản công/ tiến công... (11 bài).

Dạng 4: Bài về hoạt động xây dựng đất nước (3 bài)

Đồ dùng dạy học được thiết kế với 331 bức ảnh, 32 lược đồ (bản đồ), 12 đoạn băng hình, 8 bài hát có lồng hình ảnh minh họa.

* Đặc biệt ở phần đầu mỗi bài, đồ dùng đã lập 1 slide riêng để liệt kê các đồ dùng dạy học (tranh ảnh, bản đồ,...) nêu rõ tác dụng mỗi đồ dùng dạy học. Căn cứ vào đó, giáo viên trong khối nghiên cứu, lựa chọn, sử dụng đồ dùng để giảng dạy cho phù hợp với đối tượng học sinh và kế hoạch giảng dạy.

Ví dụ: Bài 24: Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không.

Hướng dẫn sử dụng đồ dùng dạy học	
•	Slide 1 : Ảnh chụp máy bay Mi ném bom Hà Nội năm 1972 dùng để giới thiệu bài gây hứng thú học tập cho HS -> HS nắm được tên bài.
•	Slide 2 : Bản đồ các thành phố của Việt Nam scan hiệu ứng trên phần mềm powerpoint -> giúp HS xác định rõ vị trí của Hà Nội và các thành phố lớn trong âm mưu ném bom huỷ diệt của Mi.
•	Slide 3 : Phim tài liệu về chiến dịch Điện Biên Phủ trên không giúp HS nắm rõ diễn biến chủ yếu của chiến dịch Điện Biên Phủ trên không.
•	Slide 4,5,6,7,8 : Chùm ảnh về chiến dịch Điện Biên Phủ trên không giúp HS nắm được tinh thần chiến đấu của nhân dân Thủ đô và tội ác của đế quốc Mi.
•	Slide 9, 10 : Chùm ảnh dạy lồng ghép lịch sử địa phương.
•	Slide 11, 12, 13 : Tranh ảnh để HS quan sát để nêu ý nghĩa lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ trên không.

Ví dụ 1: Khi giảng dạy các dạng bài có nội dung về các nhân vật lịch sử, mỗi bài đều có hình ảnh, tranh vẽ, hoặc chân dung nhân vật lịch sử, để giúp học sinh biết được diện mạo, cũng như hình thức bên ngoài của nhân vật, giáo viên cần sử dụng và khai thác tốt những bức ảnh này để phục vụ nội dung bài học. Tranh ảnh trong bộ đồ dùng được cấp phát không có hoặc thiếu nhiều. Chính vì vậy tôi đã tự làm đồ dùng dạy học bằng cách ứng dụng công nghệ thông tin. **(Phụ lục 2: Hình ảnh, tranh tư liệu về các nhân vật lịch sử.)**

Ví dụ 2: Tự làm đồ dùng dạy học dạng bài có nội dung đề cập đến các cuộc khởi nghĩa, kháng chiến, chiến thắng, chiến dịch, phản công, tiến công...

Trong thực tế, khi lập kế hoạch giảng dạy và chuẩn bị đồ dùng dạy học các dạng bài này, tôi thấy đồ dùng dạy học được cấp phát chưa đủ để giảng dạy đạt hiệu quả. Ví dụ như lược đồ các trận đánh còn thiếu nhiều. Chính vì vậy, khi thực hiện hoạt động của cả lớp cần có lược đồ (phóng to trong sách giáo khoa) để học sinh xác định và mô tả được vị trí, khu vực, địa bàn nơi diễn ra các cuộc khởi nghĩa/ kháng chiến/ chiến dịch cũng như trình bày được những nét cơ bản diễn biến trên lược đồ thì không có lược đồ, mà tự scan ảnh thì rất tốn kém. Do đó, tôi dùng phần mềm POWER POINT và các hiệu ứng xử lý ảnh, xây dựng lược đồ, thiết kế và chỉnh sửa các ký hiệu trên lược đồ lịch sử (từ tĩnh sang động); tô màu sắc theo nội dung của bài dạy, những ký hiệu trên lược đồ như mũi tấn công của quân ta, đường rút lui của quân địch, khu giải phóng, lá cờ, bó đuốc khởi nghĩa.

Ví dụ:



Đặc biệt để học sinh hiểu rõ hơn sự kiện lịch sử, tôi dùng tranh ảnh kết nối với bản đồ rất hiệu quả.



Qua thực tế giảng dạy phân môn

Lịch sử tôi nhận thấy những thước phim tài liệu có tác dụng rất lớn trong dạy học Lịch sử. Những phim tư liệu sử đã giúp cho học sinh tái hiện những trận đánh lịch sử, những giây phút lịch sử của dân tộc. Chính vì vậy, tôi đã sưu tầm, khai thác trên mạng Internet dùng làm tài liệu, làm phong phú kiến thức lịch sử cho học sinh. Nguồn tư liệu phim rất phong phú. Chính vì thế, tôi căn cứ vào nội dung kiến thức cần truyền đạt, lựa chọn để đưa vào bài. Tôi đã sử dụng phần mềm Windows Movie để cắt đoạn phim tư liệu (phù hợp với nhận thức của học sinh, phục vụ bài dạy).

Ví dụ: Khi dạy bài “Chiến thắng Điện Biên Phủ”, để học sinh thấy được không khí chuẩn bị, tinh thần vượt khó của bộ đội ta, của dân công trong chiến dịch Điện Biên Phủ, tôi dùng phần mềm SupeVideoSplit để cắt một đoạn phim tư liệu trong phim tư liệu “Việt Nam trên đường thắng lợi” để phục vụ bài dạy. Hay sau khi giảng cho học sinh về kết quả của chiến dịch Điện Biên Phủ, tôi cho học sinh xem một đoạn phim tư liệu liên quan đến cảnh chiến thắng của quân và dân ta trong chiến dịch và sự thất bại của thực Pháp, học sinh đã nắm rõ được sự kiện Lịch sử trọng đại của dân tộc.

* Ngoài ra, để tạo thêm hứng thú cũng như để củng cố khắc sâu kiến thức bài học, tôi đã dùng phần mềm Windows Movie Maker để tạo những clip ca nhạc phù hợp.

Đối với những bài học, hình ảnh trong SGK có nhưng chưa đủ và rõ để học sinh khai thác và tự nắm được kiến thức của bài, tôi đã dùng băng hình, phim tư liệu để phục vụ cho bài dạy.

Ví dụ: Khi dạy bài 23: “ Sấm sét đêm giao thừa”, trong SGK chỉ có bức ảnh “Quân giải phóng tiến công vào Sứ quán Mỹ ở Sài Gòn Tết Mậu Thân 1968”.

Để học sinh có những hình ảnh thật sâu sắc về sự kiện này, tôi đã sưu tầm một số ảnh tư liệu, nguồn băng hình.... và đã có một băng hình phù hợp với nội dung của bài và khả năng nhận thức của học sinh, tiết dạy đạt hiệu quả cao. Sau đây là một số hình ảnh minh họa.



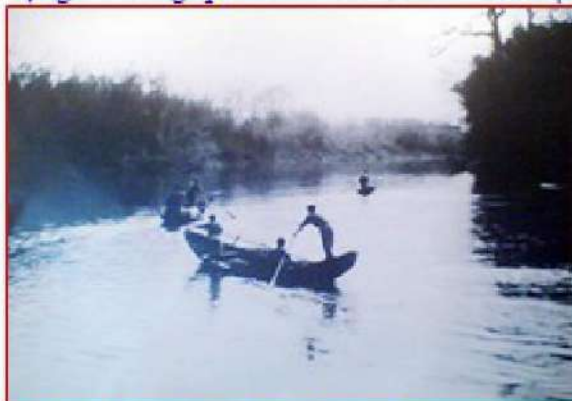
Bộ tổng tham mưu họp bàn kế hoạch



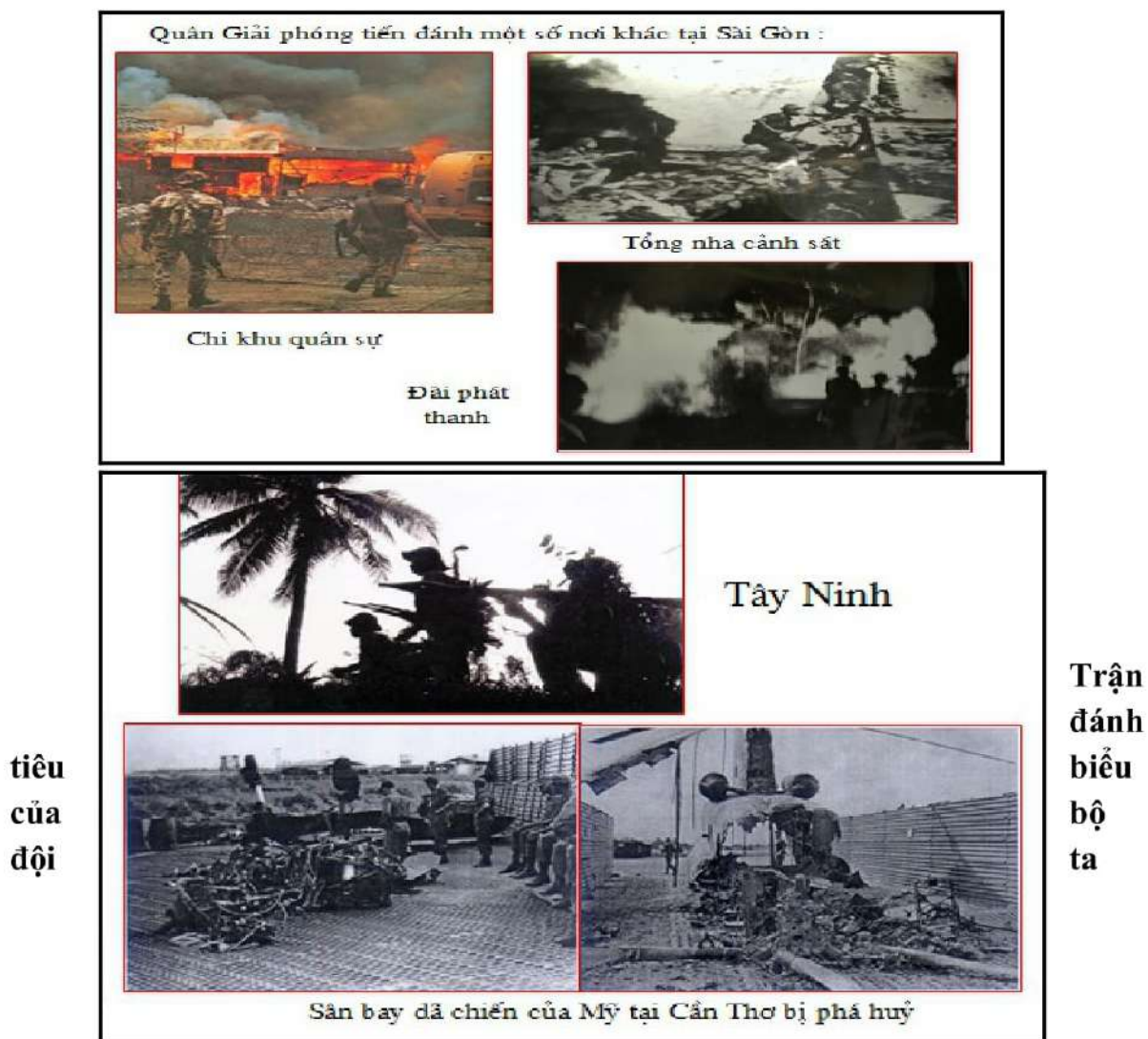
Lực lượng vũ trang quân khu Sài Gòn — Gia Định



Bộ đội tiểu đoàn 502 miền Đông Nam Bộ



Đai đội 6, thuộc Đoàn 86 vận chuyển gạo trên sông Đồng Nai



trong dịp tết Mậu Thân 1968

Quân giải phóng tiến đánh một số nơi khác tại Sài Gòn

Đối với dạng bài còn lại tôi cũng tự làm được đồ dùng dạy học để giảng dạy có hiệu quả.

***Kết quả:** Khi sử dụng bộ đồ dùng này trong giảng dạy, tôi thấy học sinh rất thích thú, reo lên mỗi khi đến tiết học Lịch sử. Giờ học tự nhiên, nhẹ nhàng lại hiệu quả. Đồ dùng này được các giáo viên trong khối sử dụng dễ dàng, hiệu quả trong mỗi giờ lên lớp. Trong hội thi “Triển lãm và tự làm đồ dùng dạy học năm học 2009 – 2010”, đồ dùng dạy học tự làm này đã đạt giải nhất cấp trường, cấp huyện và đạt giải B cấp thành phố.

6. Biện pháp thứ 6: Chú trọng việc dạy lồng ghép lịch sử địa phương vào chương trình lịch sử lớp 5.

Trong lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương là một bộ phận không thể tách rời. Lịch sử địa phương là biểu hiện của lịch sử dân tộc, là sự minh họa cho lịch sử dân tộc. Nó chứng minh sự phát triển hợp quy luật của địa phương trong sự phát triển chung của cả nước. Nó không chỉ giúp học sinh hiểu về mảnh đất, con người nơi mình chôn nhau cắt rốn, hun đúc niềm tự hào, giáo dục truyền thống

yêu quê hương, đất nước mà còn giúp học sinh nhận thức sâu sắc lịch sử dân tộc. Trong nghiên cứu lịch sử, chúng ta thấy rằng bất cứ một sự kiện, hiện tượng lịch sử nào xảy ra đều mang tính chất địa phương, bởi nó gắn với một vị trí không gian cụ thể ở một địa phương hoặc một số địa phương nhất định.

Chính vì lẽ đó, sự am tường về lịch sử dân tộc còn bao hàm cả sự hiểu biết cần thiết về lịch sử địa phương, hiểu biết về lịch sử của chính miền quê, xứ sở, nơi chôn rau cắt rốn của chính mình, hiểu rõ mối quan hệ của lịch sử địa phương với lịch sử dân tộc và rộng lớn hơn là lịch sử thế giới.

Đối với học sinh Tiểu học, đây là lứa tuổi mới lớn nên chưa có sự hiểu biết sâu sắc về địa phương nói chung. Vì vậy nhiệm vụ của giáo viên là giúp các em hiểu được tầm quan trọng của lịch sử địa phương để các em tham gia đầy đủ, tích cực và có ý thức hoạt động tốt.

Trong tiến trình lịch sử dân tộc, mọi sự kiện có ý nghĩa toàn quốc đều diễn ra ở một địa phương nhất định. Nếu sự kiện ấy diễn ra ở địa phương mình thì tôi khai thác về sự đóng góp của nhân dân địa phương vào diễn biến của sự kiện. Nếu không thì liên hệ sự kiện chung của lịch sử dân tộc đối với địa phương. Tôi yêu cầu học sinh về tìm hiểu trước về sự kiện đó đã diễn ra ở quê hương mình như thế nào? (Các em có thể về hỏi ông, bà, cha, mẹ,... hoặc tìm hiểu trong sách, báo...) . Đến tiết dạy, phần liên hệ, sau khi các em nêu những hiểu biết của mình, tôi giới thiệu thêm cho các em hiểu hơn.

Ví dụ 1: Khi dạy bài lịch sử: Cách mạng mùa thu. Tôi cho học sinh liên hệ với sự kiện Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Giành chính quyền trong cả nước ta, có thể giới thiệu về Cách mạng Tháng Tám thành công diễn ra ở địa phương. Tôi yêu cầu học sinh về tìm hiểu trước về sự kiện này diễn ra ở địa phương như thế nào? Đến tiết dạy, phần liên hệ, các em nêu những hiểu biết cũng như kết quả sưu tầm được của mình rất phong phú. Có em hỏi ông được về sự kiện này. Có em mượn được quyển sách về lịch sử địa phương. Có em còn sưu tầm được về sự đóng góp của nhân dân địa phương và chép lại vào tờ giấy. Sau đó, tôi giới thiệu cho các em rộng hơn về Cách mạng Tháng Tám thành công ở từng xã, huyện của địa phương.

Ví dụ 2: Bài 13: “Thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước”.

Ngoài các tư liệu, thông tin, tranh ảnh các em sưu tầm được, tôi giới thiệu cho các em thấy sự đóng góp của nhân dân địa phương trong sự kiện toàn quốc kháng chiến bằng một số hình ảnh như sau



Công ty phản lực Văn Điển đã tham gia bắn rơi máy bay F-4 của Mỹ ngày 27/6/1972



Tư vệ nhà máy phản lực Văn Điển sẵn sàng chiến đấu.



Những ân uổng HTX mua bán phục vụ tại trận địa sau giờ chiến đấu cũng thông.



Tuổi trẻ Thanh Trì lên đường nhập ngũ

Ví dụ 3: Bài 24: Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không.

Tôi giới thiệu cho các em thấy được: cùng với cả miền Bắc, quân và dân địa phương lại bước vào cuộc sống thời chiến. Đế quốc Mỹ đã dùng B.52 đánh phá Hà Nội trong đó có cả miền quê của địa phương mình. Sau đây là một số hình ảnh minh họa:





Lịch sử đã qua đi nhưng không hoàn toàn biến mất mà còn để lại “dấu vết” của nó qua văn học dân gian trong phong tục tập quán, lễ hội, những thành tựu văn hóa vật chất (thành quách, nhà cửa, lâu đài, đình chùa, đền miếu, tượng đài ...); qua ghi chép của người xưa; qua tên đất, tên làng, tên đường phố; qua tranh ảnh, báo chí đương thời; Qua thái độ của người đương thời đối với các sự kiện lịch sử (những ngày kỉ niệm lớn, ...). Chỉ có trên cơ sở những chứng cứ vật chất nói trên mới có sự nhận thức và trình bày về lịch sử. Vì vậy, tôi đã thường xuyên gắn các nội dung dạy học Lịch sử với tên đường phố, tên quê hương, tên Liên đội thiếu niên tiền phong, tên các danh nhân lịch sử,

***Kết quả:** Với việc chú trọng dạy lồng ghép lịch sử địa phương vào các bài lịch sử lớp 5, tôi đã gợi cho các em về mối quan hệ giữa các sự kiện, nhân vật lịch sử với cuộc sống của các em. Các em được mở mang kiến thức một cách tự nhiên, gây hứng thú cho các em.

CHƯƠNG IV: KẾT QUẢ

Qua quá trình thực hiện các biện pháp trên, tôi đã thu được những kết quả sau:

1. Giáo viên:

- Có ý thức tự trau dồi về kiến thức lịch sử, tay nghề chuyên môn giảng dạy môn Lịch sử của tôi đã được nâng cao. Tôi tự tin hơn trong các tiết dạy lịch sử.
- Tiết kiệm thời gian và kinh phí cho việc in tranh ảnh làm đồ dùng...
- Trong tiết học, tiết kiệm được thời gian (thay vì việc treo tranh, lược đồ, bản đồ giáo viên chỉ việc thao tác trên máy một cách nhanh chóng).
- Truyền tải được kiến thức và kỹ năng một cách sinh động hấp dẫn cho học sinh.
- Kết hợp được việc sử dụng giáo án điện tử, tư liệu sưu tầm và hệ thống câu hỏi gợi mở để định hướng các hoạt động học tập của học sinh một cách tích cực.

2. Học sinh:

Sau quá trình thực hiện trên, tôi thấy các em hào hứng, sôi nổi trong các giờ học Lịch sử, hỏi nhau, đổ nhau về các kiến thức Lịch sử. Và tôi cũng thấy

mắt của các em ánh lên niềm vui khi trả lời câu hỏi, các em rất thích thú khi học Lịch sử. Tôi cảm thấy dạt dào niềm vui và thấy mình đã thành công.

Các em nắm vững được phương pháp học bộ môn, yêu thích môn Lịch sử. Điều đó là nền tảng tạo điều kiện cho các em học tốt hơn ở các năm tiếp theo.

Thông qua môn Lịch sử, các em hiểu về Lịch sử, các em càng tự hào về Lịch sử, các em càng tự hào về cha ông, về dân tộc. Các em thấy rằng thế hệ sau luôn giữ gìn truyền thống Lịch sử của cha ông. Và từ đó, các em yêu thích con người, tự hào về dân tộc, yêu Tổ quốc Việt Nam.

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Qua việc thực hiện các biện pháp trên, tôi thấy để các tiết học Lịch sử đạt hiệu quả cao, giáo viên cần lưu ý:

Việc đổi mới phương pháp dạy và học là một việc làm rất quan trọng ở nhà trường hiện nay nhằm đưa giờ dạy trên lớp có hiệu quả thật sự. Tôi thiết nghĩ, người giáo viên khi đứng trên bục giảng thì phải luôn khiêm tốn học hỏi và tự đúc rút kinh nghiệm qua mỗi giờ dạy. Mỗi giờ học, người thầy giáo là một người nhạc trưởng tài hoa điều khiển một dàn nhạc sao cho tất cả học sinh đều phát huy hết khả năng học tập của mình. Đó là nghệ thuật của mỗi người giáo viên. Nhất là đối với phân môn Lịch sử, ngoài việc nắm chắc chương trình, nội dung giảng dạy, nghiên cứu kỹ các bài dạy trước khi lên lớp, giáo viên cần hướng dẫn học sinh cách chuẩn bị bài và phương pháp học tập bộ môn. Ở từng hoạt động giáo viên cần kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để tạo hứng thú học tập cho học sinh. Cần tạo cơ hội cho học sinh tự tìm tòi, tự khám phá, tự phát hiện, tự chiếm lĩnh kiến thức. Làm tốt việc dạy lồng ghép lịch sử địa phương. Thực hiện tốt việc tuyên truyền ngay từ

đầu năm học để phụ huynh học sinh có cái nhìn tích cực hơn với môn Lịch sử. Đặc biệt, cần tích cực sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học để góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy, góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, chống dạy chay và nhàm chán, dạy theo kiểu ghi nhớ thụ động đồng thời phát huy tư duy sáng tạo và sự say mê học của học sinh.

Riêng đối với tôi, một số biện pháp tổ chức, hướng dẫn học sinh học tốt tiết Lịch sử đã nêu ở trên, sau khi áp dụng thấy có hiệu quả rõ rệt, tôi mạnh dạn đưa ra bàn bạc và triển khai trong khối 5. Kết quả thu được rất khả quan. Tất cả đều nhận thấy các em học sinh có hứng thú khi học tiết Lịch sử. Các em nắm chắc được những kiến thức lịch sử trong chương trình học lớp 5. Nhiều em Hoàn thành tốt kiến thức môn học. Kết quả này góp phần không nhỏ thúc đẩy cho phong trào học tập của trường cao lên.

2. Khuyên nghị:

2.1 Đối với nhà trường:

Nhà trường cần tiếp tục quan tâm tới việc dạy học lịch sử thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa, tham quan ngoại khóa cho học sinh. Tổ chức các buổi sinh hoạt hoặc xây dựng các tiết chuyên đề về lịch sử để giáo viên có cơ hội được học hỏi bạn bè đồng nghiệp những kinh nghiệm trong việc dạy học.

2.2 Đối với giáo viên

Muốn học sinh học tốt các môn học, mỗi giáo viên chúng ta cần :

Đầu tư thời gian nghiên cứu nội dung, chương trình, định hướng, tổ chức giờ dạy để nắm chắc được nội dung bài học cần truyền đạt cho học sinh một cách chủ động, nhẹ nhàng, hiệu quả.

- Tích cực sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học để góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy.

- Tích cực học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề mến trẻ, hết lòng vì học sinh thân yêu.

Trên đây là một số biện pháp tổ chức, hướng dẫn học sinh lớp 5 học tiết Lịch sử đạt hiệu quả cao. Mặc dù tôi đã có nhiều cố gắng nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong được sự góp ý của các cấp lãnh đạo và các bạn đồng nghiệp để giảng dạy tốt hơn, góp phần đưa chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển, phù hợp với yêu cầu và mục đích của giáo dục hiện nay.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu nhà trường, tập thể giáo viên, học sinh lớp 5D đã giúp đỡ, tạo điều kiện để tôi hoàn thành đề tài này.

